

-
- [12] Ladommatos, N. et al. "Effects of EGR on Heat Release in Diesel Combustion". SAE Paper 980184.
- [13] Egnell, R. "A simple Approach to Studying the Relation between Fuel Rate, Heat Release Rate and NO Formation in Diesel Engines. SAE Paper 1999-01-3548.
- [14] Heywood, J. B. "Internal Combustion Fundamentals". McGraw-Hill series in mechanical engineering. 1988.
- [15] Benson, R.S. and Whitehouse, N.D. "Internal Combustion Engines." Volumes 1 and 2. Pergamon Press. 1979.
- [16] Dec, J.D. "A Conceptual Model of Diesel Combustion Based on Laser-Sheet Imaging". SAE Paper 970873.
-

Người phân biên: TS. Nguyễn Huy Hào

**NGHIÊN CỨU CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN THUYỀN VIÊN TRƯỚC KHI
NHẬP TÀU ĐỘI HÀNG RỜI CỦA CÔNG TY NISSHO ODYSSEY - NHẬT BẢN**
TRAINING CREWS BEFORE JOINING THE BULKER SHIP
OF NISSHO ODYSSEY - NHẬT BẢN

TS. PHẠM KỶ QUANG; KS. NGUYỄN THẾ DUÂN
Trưởng Đại học Hàng hải

Tóm tắt

Công ty Nissho Odysey - Nhật Bản là một công ty rất có uy tín đối với ngành hàng hải Việt Nam nói chung, cũng như công tác huấn luyện thuyền viên nói riêng. Việc nghiên cứu, đánh giá quy trình huấn luyện thuyền viên trước khi gia nhập đội tàu hàng rời của công ty Nissho Odysey có thể giúp chúng ta có được những ứng dụng và đề xuất cho công tác huấn luyện thuyền viên vì những mục tiêu chung của ngành hàng hải.

Abstract

Nissho Odeysey shipping company - Japan is a very prestigious company for the maritime industry in Vietnam in general, as well as the training crew members in particular. The research and assessment training crews before joining procedure of the company's bulk ships can help us get the applications and proposals for training crews for the common goal of maritime industry.

Keywords: *Nissho Odeysey, training crew, bulk ship.*

1. Một số nét chính về công tác huấn luyện thuyền viên trước khi nhập tàu của công ty Nissho Odeysey

Theo số liệu thống kê được công bố tính đến 06/2012 của công ty Nissho Odeysey, thì công ty có 44 tàu với nhiều chủng loại và kích cỡ. Tổng trọng tải là 1.723.642 DWT, các tàu được đóng từ năm 1991 đến 2010 và tổng số thuyền viên là 856 người với 7 quốc tịch khác nhau gồm: Nhật Bản, Bulgari, Hàn Quốc, Philippine, Myamar, Indonesian và Việt Nam.

Thuyền viên Việt Nam làm việc cho công ty: Theo số liệu thống kê cập nhật đến 06/2012 thì tổng cộng có 369 thuyền viên Việt Nam đang làm việc cho công ty. Cụ thể công ty đang thuê thuyền viên của Trung tâm Thuyền viên Trường Đại học Hàng hải là 12 thuyền bộ với 240 thuyền viên và 9 thực tập, thuê của công ty INLACO Sài Gòn với 10 thuyền bộ tàu chở hoá chất, số lượng 110 thuyền viên và 01 tàu hàng rời với 20 thuyền viên. Thực tế, công ty Nissho Odeysey đã giao một số thuyền bộ hoàn toàn người Việt Nam điều hành tàu hàng rời siêu lớn. Nhìn chung, thuyền viên Việt Nam đã được chủ tàu Nhật Bản đánh giá ngày càng cao về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm đi biển. Tuy nhiên, tinh công nghiệp hoá và chuyên môn hoá của thuyền viên Việt Nam chưa cao, trình độ ngoại ngữ Anh vẫn, kiến thức pháp luật, tập quán hàng hải, ý thức kỷ luật, sức khỏe làm việc trên tàu, còn hạn chế so với một số nước trong khu vực như Philippin, Ấn Độ, Bangladesh,...

Việc huấn luyện thuyền viên trước khi nhập đội tàu hàng rời của công ty là một yêu cầu cấp thiết đặt ra. Trên cơ sở những yêu cầu của tiêu chí huấn luyện, bộ luật, khuyến nghị, các đánh giá, những quy định mới của các công ước quốc tế (đặc biệt Công ước quốc tế về huấn luyện, đào tạo, cấp chứng chỉ trực ca cho thuyền viên - STCW 78/95, sửa đổi Manila 2010 của Tổ chức Hàng hải

Thế giới IMO), nhằm nâng cao chất lượng đào tạo huấn luyện thuyền viên Việt Nam. Có thể tiến hành việc này theo một số công tác sau đây [1]:

Công tác tuyển chọn thuyền viên mới

Tất cả các công ty khi tuyển dụng lao động đều có khâu này, nhưng điểm mạnh của công ty Nissho Odeysey là rất bài bản, kỹ lưỡng, mang tính chuyên nghiệp. Đặc biệt, sự kết hợp việc sử dụng một số phần mềm tiếng Anh và chuyên môn để đánh giá thuyền viên một cách toàn diện và khách quan. Quá trình được tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Tuyển chọn sơ loại từ các trung tâm thuyền viên và công ty (VICMAC, INLACO Sài Gòn,...) theo tiêu chí của Công ty.

Bước 2: Kiểm tra tiếng Anh và chuyên môn theo các phần mềm chuyên dụng Segull CBT (*Computer base training*).

Bước 3: Phỏng vấn trực tiếp dựa trên kết quả Test tiếng Anh và chuyên môn, do cán bộ chuyên trách thực hiện.

Chương trình Test thử trên hệ thống chương trình Segull CBT của công ty sẽ gồm 3 phần. Việc phân loại số nhóm câu hỏi sẽ theo với từng chức danh. Đối với tuyển chọn một chức danh mới yêu cầu đối với việc test thử như sau:

- Thủy thủ, thợ máy, ...yêu cầu phải vượt qua 60% phần 1;
- Sỹ quan vận hành yêu cầu phải vượt qua 60% của cả 2 phần;
- Sỹ quan quản lý yêu cầu phải vượt qua 60% của cả 3 phần.

Các văn bản, quy trình huấn luyện thuyền viên trên bờ và trước khi nhập tàu của công ty

Hiện tại tại công ty đang áp dụng các quy trình và hồ sơ ghi chép sau:

- Crew education and training procedure: Quy trình đào tạo và huấn luyện thuyền viên (NP062);
- Preparation before joining the ship procedure: Quy trình chuẩn bị trước khi nhập tàu (NP063);
- Crew education and training record: Hồ sơ đào tạo và huấn luyện thuyền viên (RR062);
- Education and training before joining ship record (Record of training before joining vessels): Hồ sơ đào tạo và huấn luyện trước khi nhập tàu (RR064);
- Shore base education and training record (RR066).

Cán bộ có trách nhiệm của công ty lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch huấn luyện cho từng loại huấn luyện nhằm đảm bảo rằng thuyền viên luôn được nâng cao kỹ năng, kỹ xảo để thực hiện trôi chảy các hoạt động liên quan đến hệ thống quản lý an toàn của công ty:

- In - house training for recruits: Huấn luyện theo từng nhóm cho những người được tuyển dụng;
- Training on board ships for recruited crew as supernumeraries: Huấn luyện trên tàu đối với thuyền viên mới tuyển mộ (theo chế độ thực tập);
- Briefings for seafarers before joining ships: Chỉ dẫn tường tận cho thuyền viên trước khi nhập tàu;
- Outside training courses to obtain skills or techniques: Chương trình huấn luyện bên ngoài nhằm đạt được kỹ năng và kỹ thuật, kỹ xảo;
- On - the - job training on board ships and: Huấn luyện kinh nghiệm làm việc trên tàu;
- Dissemination of the relevant conventions, statutory rules and regulations, codes, etc: Phổ biến các công ước, quy định và quy tắc, luật lệ,... có liên quan.

Với mỗi phần và loại hình huấn luyện, các văn phòng đại diện hay các trung tâm cung ứng thuyền viên đều phải lưu trữ và báo cáo cẩn thận về công ty.

2. Một số đề xuất đánh giá quy trình huấn luyện thuyền viên trước khi gia nhập đội tàu hàng rời của công ty Nissho Odeysey

Hoàn thiện hơn nữa chương trình phỏng vấn CBT

Đây là một phần mềm đa năng, bao gồm tích hợp rất nhiều các mảng gộp thành. Hiện tại chương trình này đã tập trung được vào các vấn đề sau [1, 2]: Basic seamanship training, Seagull DVD training, Human relations (*Local cultures of Nationality*), CES, Maritime english test (Study pack - progress test),...

Riêng Basic seamanship training nên phân loại giữa thuyền viên thuộc boong và thuyền viên thuộc máy, giữa các chức danh khác nhau một cách kỹ lưỡng hơn, đáp ứng đúng theo yêu cầu sau:

Đối với thuyền viên thuộc bộ phận boong: Standard requirements (Basic seamanship training):

-
- Cargo operation:
 - + Experiences of owner/operator requirements issue
 - + Ship stability criteria and requirements
 - + Experiences of holding cleaning and knowledge for cargo/hold survey (Bulk)
 - + Knowledge about cargo stowage factor and operational skills (Bulk)
 - Safety mind, policy, ability:
 - + Know about,... (Rank) duty and responsibility
 - + Knowledge about regulation and safety awareness
 - + Advance preparation of safety for crew ,ship and cargo
 - Navigation:
 - + Previous sailing experiences and trading area
 - + Any preparation /awareness for safe navigation at sea
 - + Know about STCW 95/2010, SOLAS,COLREG,MARPOL and ISM/SMS
 - Crew management:
 - + Key point/intention to control for crew management
 - + Experience at combined manning vessel on your own policy and counter plan
 - Others:
 - + Experiences and knowledge of computer word/excel, load program
 - + Other additional knowledge and English skills
 - + Basic seaman ship and operational skills
- Đối với thuyền viên thuộc bộ phận máy: Standard requirements (Basic seamanship training)*
- Technical:
 - + Knowledge about safe maintenance & repair procedure
 - + Engineering knowledge/Machinery/Engine Operation
 - + Adequately understanding the contents of "safe working practices"
 - + Machinery operation and maintenance
 - Safety mind, policy, ability:
 - + Know about,...(Rank) duty and responsibility
 - + Understand of safety information symbols, sign and alarms signal
 - + Ability to communicate with others on elementary safety matters.
 - Experiences:
 - + Generator Engine ,hydraulic machinery & Boiler operation & maintenance
 - + Condensing,air,cargo handling,inert gas system and fresh water generator
 - Others:
 - + Know about STCW 95, SOLAS, MARPOL and ISM/SMS
 - + Other additional knowledge and skills
 - + Basic human resource skill and operational skills.

Tăng cường các khoá huấn luyện với từng chức danh cụ thể trước khi nhập tàu

Điều này không mới và trong quy trình đã nêu ra, nhưng chưa được sự quan tâm thích đáng, mà phần lớn lại là do sự lơ là của chính các thuyền viên. Để làm tốt điều này cần đòi hỏi sự sâu sắc và nghiêm túc của cán bộ thuyền viên, sự cầu tiến của bản thân thuyền viên và sự sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm của các thuyền viên ưu tú và giàu kinh nghiệm.

Tăng cường cập nhật các kiến thức về các quy định, công ước và bộ luật, các lỗi PSC thường gặp

Theo yêu cầu của thực tiễn để đáp ứng các mục tiêu chung của ngành hàng hải nên các công ước, bộ luật thường xuyên có sự thay đổi. Rất nhiều các thuyền viên khi bước xuống tàu đều thiếu các thông tin và hiểu chưa chắc chắn các quy định và yêu cầu của hệ thống Quản lý an toàn, các bộ luật, công ước và các khuyến nghị, ngay cả điều đó liên quan đến chức trách và công việc của mình. Mặc dù ở dưới tàu, các thuyền viên luôn nhận được những văn bản và hướng dẫn nhưng xem ra việc huấn luyện và trang bị kiến thức trên tàu trước tỏ ra rất có hiệu quả hơn rất nhiều. Tính đến tháng 12/2011 trên các hồ sơ huấn luyện trước khi nhập tàu vẫn chưa có nhắc đến các phần của sửa đổi STCW Manila 2010, vì vậy công tác huấn luyện nên phải chú ý tới các điều này. Có thể liệt kê rất nhiều các thay đổi của bộ luật nhưng liên quan đến thuyền viên mới chuẩn bị xuống tàu thì có thể tinh đến như :

- Công tác huấn luyện và thao tác sử dụng hải đồ điện tử (ECDIS);
- Huấn luyện sỹ quan điện tử (*Electronic technical officer*);
- Đảm bảo thông tin bằng khẩu ngữ hiệu quả;
- Kỹ năng khai thác hệ thống cảnh báo và cứu nạn toàn cầu (GMDSS);

- Kỹ năng sử dụng các loại xuồng cứu sinh,...

Xây dựng chi tiết quy trình xếp dỡ hàng rời, đặc biệt là hàng có thể hoá lỏng

Hiện tại, công ty có nhiều tài liệu liên quan, như các quy định, yêu cầu, khuyến nghị trong SOLAS, ISM Code, Bulk carrier practice, IMSBC (*The International maritime solid bulk cargoes code. IMO, 2009*),... nhưng chưa có phần tổng hợp một cách dễ hiểu cho các thuyền viên, chưa kể đến việc bất đồng ngôn ngữ và kinh nghiệm của các sỹ quan [1, 2]. Chính vì vậy, việc đưa ra một cách có hệ thống và trình tự sẽ giúp cho thuyền viên cảm thấy tự tin hơn và hạn chế được những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình làm hàng. Bên cạnh đó, điều này giúp thuyền viên nhanh chóng nắm bắt được hoạt động làm hàng của mỗi con tàu, để từ đó cùng với thuyền trưởng đưa ra những biện pháp tối ưu trong quá trình khai thác hàng hóa.

Trong quy trình này cần đảm bảo các nội dung sau:

- Công tác chuẩn bị ban đầu;
- Chuẩn bị hầm cho việc xếp hàng;
- Lập kế hoạch xếp hàng;
- Đánh giá độ ổn định, an toàn quy trình làm hàng;
- Những công việc xếp hàng;
- Các giấy tờ có liên quan đến vận chuyển hàng hoá;
- Chăm sóc hàng hoá trong lúc vận chuyển;
- Quá trình xếp dỡ hàng;
- Giám định mớn nước.

3. Kết luận

Hoàn thiện quy trình huấn luyện thuyền viên trước khi nhập tàu đội hàng rời của công ty Nissho Odyssey của Nhật Bản, trên cơ sở những đề xuất, phương án, thực hiện luật, công ước quốc tế về huấn luyện đào tạo cấp chứng chỉ trực ca cho thuyền viên (STCW 78/95), sửa đổi Manila 2010 của Tổ chức Hàng hải Thế giới IMO vô cùng quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới mọi mặt hoạt động của tàu mà thuyền viên đó chuẩn bị bước xuống làm việc. Từ đó nâng cao chất lượng đào tạo huấn luyện thuyền viên các nước làm việc trên đội tàu của công ty. Mặt khác, với những ưu việt của quy trình này, các đội tàu và công ty, trung tâm huấn luyện thuyền viên của Việt Nam có thể nghiên cứu, vận dụng phù hợp với thực tiễn hoạt động của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] *Crew Education and Training Procedure*. Nissho Odyssey Shipping Management Ltd.NP 032. Mar 2009.

[2] *Safety Management System*. Nissho Odeyssey Management. Sep 2011.

Người phản biện: TS. Nguyễn Kim Phương

NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG NHIÊN LIỆU SINH HỌC CHO ĐỘNG CƠ DIESEL THỦY CỠ NHỎ TRONG ĐIỀU KIỆN Ở VIỆT NAM **TO STUDY ON THE APPLICABILITY OF BIOFUEL FOR THE SMALL MARINE DIESEL ENGINES IN VIETNAM CONDITIONS**

ThS. NGUYỄN ĐỨC HẠNH
PGS.TSKH. ĐẶNG VĂN UY
Trường Đại học Hàng hải

Tóm tắt

Trên thế giới hiện nay, vấn đề môi trường đang là một trong những vấn đề cấp bách đối với toàn thể nhân loại. Xuất phát từ quan điểm đó, bài viết “Nghiên cứu khả năng ứng dụng nhiên liệu sinh học cho động cơ diesel thủy cỡ nhỏ trong điều kiện ở Việt Nam” đã tiến hành nghiên cứu phân tích và đánh giá ưu nhược điểm của các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật - môi trường của động cơ diesel thủy cỡ nhỏ (áp dụng mô phỏng cho động cơ D243) khi sử dụng nhiên liệu sinh học so với nhiên liệu dầu mỏ truyền thống bằng phần mềm mô phỏng. Từ đó đưa ra các kết quả đánh giá khi sử dụng nhiên liệu sinh học cho động cơ diesel D243 và hướng phát triển tiếp theo của vấn đề nghiên cứu.